

Bình Đại, ngày 18 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 484/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Cẩm N**, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Ấp Bình Thạnh 2, xã T, huyện B, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Anh **Trác Huỳnh Tấn P**, sinh năm: 1989.

Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã TT, huyện C, tỉnh N.

Địa chỉ hiện nay: Ấp Bình Thạnh 2, xã T, huyện B, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản về việc đương sự yêu cầu giải quyết sớm, trước thời hạn ngày 10 tháng 11 năm 2020.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cẩm N và anh Trác Huỳnh Tấn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm N và anh Trác Huỳnh Tấn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Cẩm N đồng ý để anh Trác Huỳnh Tấn P được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Trác Nguyễn Minh T, sinh ngày: 11/4/2011, Trác Nguyễn Minh T, sinh ngày: 18/5/2013 và sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của 02 con chung trên 07 tuổi.

Ghi nhận sự tự nguyện anh Trác Huỳnh Tấn P không yêu cầu chị Nguyễn Thị Cẩm N cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Chị Nguyễn Thị Cẩm N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Anh Trác Huỳnh Tấn P trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Nguyễn Thị Cẩm N trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Cẩm N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002077 ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Nguyễn Thị Cẩm N được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã T, huyện C, tỉnh N (Số 50 ngày 08/6/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương